



ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Họ, tên thí sinh:.....

Mã đề 1234

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chọn một phương án.

Câu 1. Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Đấu tranh bảo vệ Tổ quốc. B. Kháng chiến chống Pháp.
C. Đấu tranh giành chính quyền. D. Kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Câu 2. Nhận định nào sau đây **không** đúng về Trật tự thế giới hai cực I-an-ta?

- A. Trạng thái địa-chính trị toàn cầu với nhiều trung tâm quyền lực chi phối.
B. Đặc trưng nổi bật là sự đơn phương chi phối thế giới của các nước tư bản thắng trận.
C. Phương thức quan hệ quốc tế lấy đối đầu chính trị-quân sự là chủ yếu.
D. Đặc trưng nổi bật là thế giới có sự phân tuyến triệt để thành hai cực, hai phe đối lập nhau.

Câu 3. Tổ chức Liên hợp quốc ra đời năm 1945 là biểu hiện của

- A. nhu cầu hợp tác đa phương giữa các quốc gia nhằm thoát khỏi ảnh hưởng của Mỹ.
B. sự thay thế cho tổ chức quốc tế không đáp ứng được nguyện vọng của nhiều quốc gia.
C. sự liên kết giữa các quốc gia mới nổi trong trật tự thế giới đa cực, đa trung tâm.
D. việc can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ quốc gia nào trên thế giới.

Câu 4. Cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai (1972) là một bộ phận của chiến lược chiến tranh xâm lược thực dân mới do Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Đây là bước phát triển của chiến lược toàn cầu thực hiện ở Việt Nam.
B. Đây là thủ đoạn nhằm đạt được mục tiêu quân sự chung và cao nhất.
C. Để cứu vãn sự sụp đổ của chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam.
D. Thể hiện được hình thái chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mỹ.

Câu 5. Ngày 30-8-1945, việc tổ chức lễ thoái vị cho vua Bảo Đại của chính quyền cách mạng chứng tỏ

- A. giai đoạn mới của chế độ phong kiến đã được mở ra.
B. các nhiệm vụ của cách mạng đã thực hiện triệt để.
C. những tàn dư của chế độ phong kiến đã bị xóa bỏ.
D. tư tưởng nhân văn của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 6. Thắng lợi của cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 đã

- A. bước đầu làm phá sản kế hoạch Na-va của quân Pháp.
B. tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đàm phán tại Hội nghị Pa-ri.
C. giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
D. khiến toàn bộ quân Pháp ở Đông Dương phải đầu hàng.

Câu 7. Từ thân phận thuộc địa - phụ thuộc, ngày nay cả Ấn Độ và Trung Quốc đều trở thành các trung tâm quyền lực lớn trong trật tự thế giới theo xu thế đa cực là do

- A. hai nước này đều có mối quan hệ hợp tác tốt với cả hai nước Nga, Mỹ.
B. mối quan hệ giữa hai nước luôn tốt đẹp và hỗ trợ nhau cùng phát triển.
C. hai nước này đều có lãnh thổ rộng lớn và có dân số đông nhất thế giới.
D. sức mạnh quốc gia tổng hợp của mỗi nước không ngừng được gia tăng.

Câu 8. Khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội thắng lợi (19-8-1945) đã

- A. giải phóng thủ đô, tạo điều kiện để Việt Nam tuyên bố độc lập.
B. cổ vũ, động viên nhân dân các địa phương đứng lên đấu tranh.

C. làm sụp đổ chính quyền thực dân phong kiến ở các tỉnh Bắc Kỳ.

D. chứng tỏ cuộc Tổng khởi nghĩa trong cả nước đạt đến đỉnh cao.

Câu 9. Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng giữa hai văn kiện Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 và Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN sau năm 2025?

A. Xây dựng, hoàn thiện cơ sở pháp lý về vấn đề tranh chấp Biển Đông.

B. Khẳng định về sự hợp tác giữa các nước thành viên trên cả ba trụ cột.

C. Được thông qua sau khi Cộng đồng ASEAN đã đi vào hoạt động.

D. Đề xuất các ý tưởng và lộ trình để thành lập Cộng đồng ASEAN.

Câu 10. Mục đích thành lập của tổ chức ASEAN là thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực thông qua việc

A. giúp đỡ lẫn nhau về mặt kinh tế, quân sự, khoa học - kỹ thuật giữa các nước thành viên.

B. ra sức mở rộng quan hệ với các cường quốc thuộc các trung tâm quyền lực của thế giới.

C. tôn trọng công lý và nguyên tắc luật pháp trong quan hệ giữa các quốc gia thành viên.

D. đề cao công tác nghiên cứu khoa học - kỹ thuật ở các nước thuộc khu vực Đông Nam Á.

Câu 11. Lực lượng đóng vai trò nòng cốt trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ ở miền Nam Việt Nam (1961-1965) là

A. quân đồng minh Mỹ. B. quân đội Sài Gòn. C. quân đội Anh. D. quân viễn chinh Mỹ.

Câu 12. Nội dung nào sau đây là một trong những thách thức về chính trị của Cộng đồng ASEAN sau năm 2015?

A. Vị trí địa chiến lược của Đông Nam Á.

B. Sự tương đồng trong một số lĩnh vực sản xuất hàng hóa.

C. Ách thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ.

D. Sự đa dạng của các nước thành viên về chế độ chính trị.

Câu 13. Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

A. Cách mạng tháng Hai ở Nga (năm 1917).

B. Cách mạng tháng Mười ở Nga (năm 1917).

C. Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang (năm 1922).

D. Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua (năm 1924).

Câu 14. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng một trong những quan điểm chủ đạo của Việt Nam trong việc bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4-1975?

A. Coi ngoại lực là nhân tố quyết định mọi thắng lợi và thành công.

B. Chỉ chú trọng phát triển sức mạnh của đất nước về văn hoá – xã hội.

C. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

D. Kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược: giải phóng và bảo vệ.

Câu 15. Trong thời kỳ 1954 - 1975, thắng lợi nào của quân dân miền Nam Việt Nam buộc Mỹ phải tuyên bố “phi Mỹ hóa” chiến tranh xâm lược?

A. Cuộc Tiến công chiến lược (1972).

B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân (1975).

C. Trận “Điện Biên Phủ trên không” (1972).

D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân (1968).

Câu 16. Những chiến dịch lớn trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam từ năm 1947 đến năm 1954 lần lượt là

A. Tây Nguyên, Huế-Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.

B. Khe Sanh, Hạ Lào, An Lão.

C. Việt Bắc, Biên giới, Điện Biên Phủ.

D. Tây Nam, Đường 9, Bình Giã.

Câu 17. Nền độc lập của Đại Cồ Việt được giữ vững do thắng lợi của cuộc kháng chiến nào sau đây?

A. Kháng chiến chống Tống lần thứ nhất (981).

B. Kháng chiến chống quân Mông-Nguyên lần 2 (1285).

C. Kháng chiến chống quân Mông-Nguyên lần 1 (1258).

D. Kháng chiến chống Tống lần thứ hai (1075-1077).

Câu 18. Nội dung nào sau đây thể hiện nét đặc trưng cơ bản của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Hoạt động nổi dậy của quần chúng là chủ yếu, làm tan rã chính quyền địch.
- B. Hoạt động của lực lượng vũ trang là chính nhằm tiến công trực diện kẻ thù.
- C. Hoạt động của quần chúng có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
- D. Đấu tranh chính trị của quần chúng để giành quyền sở hữu ruộng đất công.

Câu 19. Nội dung nào sau đây là bài học xuyên suốt trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc (1945-1975) được vận dụng trong công cuộc Đổi mới ở Việt Nam hiện nay?

- A. Duy trì sự lãnh đạo sáng suốt của các đoàn thể chính trị - xã hội.
- B. Kiên định con đường chủ nghĩa xã hội, bỏ qua các bước quá độ.
- C. Chỉ dựa vào sức mạnh to lớn của lực lượng vũ trang cách mạng.
- D. Phát huy nội lực quốc gia, tranh thủ tận dụng những xu thế mới.

Câu 20. Một trong những ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. mở đầu kỉ nguyên độc lập, tự do cho nhân dân Việt Nam.
- B. đưa Đảng Lao động Việt Nam thành đảng cầm quyền.
- C. chính thức mở đầu kỉ nguyên cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- D. tiêu diệt chủ nghĩa thực dân mới trên thế giới.

Câu 21. Sự ra đời của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Mở ra thời kì “phi thực dân hóa” trên phạm vi toàn thế giới.
- B. Chấm dứt sự thống trị của giai cấp tư sản và địa chủ đối với nhân dân Nga.
- C. Làm thất bại ý đồ và hành động chia rẽ của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.
- D. Đánh dấu sự mở rộng không gian địa lý của Chủ nghĩa xã hội từ châu Âu sang châu Á.

Câu 22. Nhận định nào sau đây là **không** đúng về vai trò của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Là điều kiện tiên quyết, cơ bản để bảo vệ vững chắc biên cương Tổ quốc.
- B. Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của dân tộc ta là cuộc chiến tranh chính nghĩa.
- C. Tạo cho dân tộc bản lĩnh kiên cường, một sức sống bền bỉ, mãnh liệt.
- D. Chủ trương thiết lập quan hệ hòa hiếu với các quốc gia cùng khu vực.

Câu 23. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 của quân dân Việt Nam có điểm khác biệt nào sau đây so với các cuộc tiến công trước đó trong Đông - Xuân 1953-1954?

- A. Tập trung cao nhất lực lượng, giành thắng lợi quyết định trong chiến tranh.
- B. Có mục tiêu làm thất bại nỗ lực quân sự của Pháp và can thiệp Mỹ.
- C. Có sự kết hợp hoạt động quân sự trên mặt trận chính và vùng sau lưng địch.
- D. Diễn ra trong bối cảnh lực lượng vũ trang ba thứ quân đã được hình thành.

Câu 24. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam, chiến dịch Biên giới và chiến dịch Điện Biên Phủ có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Phản ánh sự nỗ lực không ngừng của quân dân Việt Nam.
- B. Đánh vào cơ quan đầu não, điểm mạnh của đối phương.
- C. Có sự phối hợp chiến đấu giữa ba nước Đông Dương.
- D. Là chiến dịch phản công lớn của quân dân Việt Nam.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Về ý nghĩa dân tộc và quốc tế của Cách mạng tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”.

(Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, trích trong Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 6, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.25)

a) Thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam năm 1945 đã xây dựng nên chính quyền do Đảng Cộng sản lãnh đạo đầu tiên trên thế giới.

b) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã thực hiện nhiệm vụ của cuộc cách mạng dân chủ nhân dân.

c) Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã mở ra thời kỳ tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân mới trên thế giới.

d) Ngay từ khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nắm quyền lãnh đạo chính quyền để đưa cách mạng đi đến thắng lợi cuối cùng, vô cùng vẻ vang.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Trên thế giới, trong những năm tới tình hình sẽ còn nhiều diễn biến phức tạp, nhưng hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh. Hợp tác, cạnh tranh, đấu tranh và sự tùy thuộc lẫn nhau giữa các nước, nhất là giữa các nước lớn ngày càng tăng... Tình hình chính trị - an ninh thế giới thay đổi nhanh chóng, diễn biến phức tạp, khó lường... Cục diện thế giới theo xu hướng đa cực, đa trung tâm diễn ra nhanh hơn”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, NXB Chính trị quốc gia, 2016, tr.16)

a) Các nước đang phát triển, nhất là những nước vừa và nhỏ đang đứng trước nhiều cơ hội và khó khăn, thách thức lớn trên con đường phát triển.

b) Các nước lớn điều chỉnh chiến lược, vừa hợp tác, thỏa hiệp, vừa cạnh tranh, đấu tranh, kiềm chế lẫn nhau, tác động mạnh đến cục diện thế giới và khu vực.

c) Chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền áp đặt, chủ nghĩa thực dụng là xu hướng phát triển chính trong quan hệ quốc tế.

d) Sau Chiến tranh lạnh, cục diện thế giới đã được xác lập theo khuôn khổ của trật tự đa cực và đa trung tâm.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Do sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam, nước ta bị tạm thời chia làm hai miền: miền Bắc đã được giải phóng và độc lập hoàn toàn, còn miền Nam vẫn là một thuộc địa (kiểu mới) của đế quốc Mỹ. Nhưng nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một. Nhân dân Việt Nam chẳng những phải củng cố và phát huy thắng lợi đã giành được, phải củng cố miền Bắc đã được độc lập, mà còn phải giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng con đường hoà bình”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 20, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.59)

a) Khát vọng thống nhất non sông của nhân dân Việt Nam được thể hiện qua tinh thần “nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một”.

b) Thực tiễn thời kỳ 1954 - 1975 cho thấy bạo lực cách mạng là con đường duy nhất để nhân dân miền Nam cứu nước và cứu mình khỏi sự thống trị của đế quốc và tay sai.

c) Trong những năm 1954 - 1975, do đế quốc Mỹ là kẻ thù chính và gián tiếp, nên nhân dân Việt Nam vừa kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vừa phải đấu tranh nhằm đánh đổ chính quyền tay sai.

d) Trong giai đoạn 1954-1959, cách mạng miền Nam đã chuyển từ đấu tranh chính trị là chủ yếu sang đấu tranh chính trị kết hợp vũ trang trực diện với kẻ thù.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Kháng chiến chống thực dân Pháp là cuộc chiến tranh nhân dân đầu tiên do Đảng phát động và lãnh đạo, vừa mang tính chất giải phóng dân tộc, vừa mang tính chất bảo vệ tổ quốc, chống lại cuộc chiến tranh xâm lược của một đế quốc có tiềm lực kinh tế và quân sự lớn mạnh, lại có sự giúp sức tích cực của đế quốc Mỹ”

(Viện lịch sử Đảng, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tập I, Quyển 2, NXB Chính trị Quốc gia sự thật, 2018, tr.484)

a) Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954) vừa mang tính chất giải phóng dân tộc, vừa mang tính chất bảo vệ Tổ quốc.

b) Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Việt Nam (1945 - 1954) là một cuộc chiến tranh có chiến tuyến rõ ràng, kết hợp giữa đánh tiêu diệt và đánh tiêu hao.

c) Thắng lợi của Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (năm 1954) đã hoàn thành nhiệm vụ chiến lược của cuộc cách mạng tư sản dân quyền.

d) Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954) diễn ra trong bối cảnh cục diện hai cực hai phe đã được thiết lập, Chiến tranh lạnh bao trùm toàn thế giới.

----- HẾT -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.